

Kế hoạch Chuỗi Vàng Anchor

Tái dựng nền tảng niềm tin, mở ra văn minh thương mại

Định hướng cho năm 2026

Tạo thế, vượt rào cản, nhìn toàn cục và giành thắng lợi ở chặng cuối.

Trận chiến cuối cùng nằm ở Kế hoạch Chuỗi Vàng.

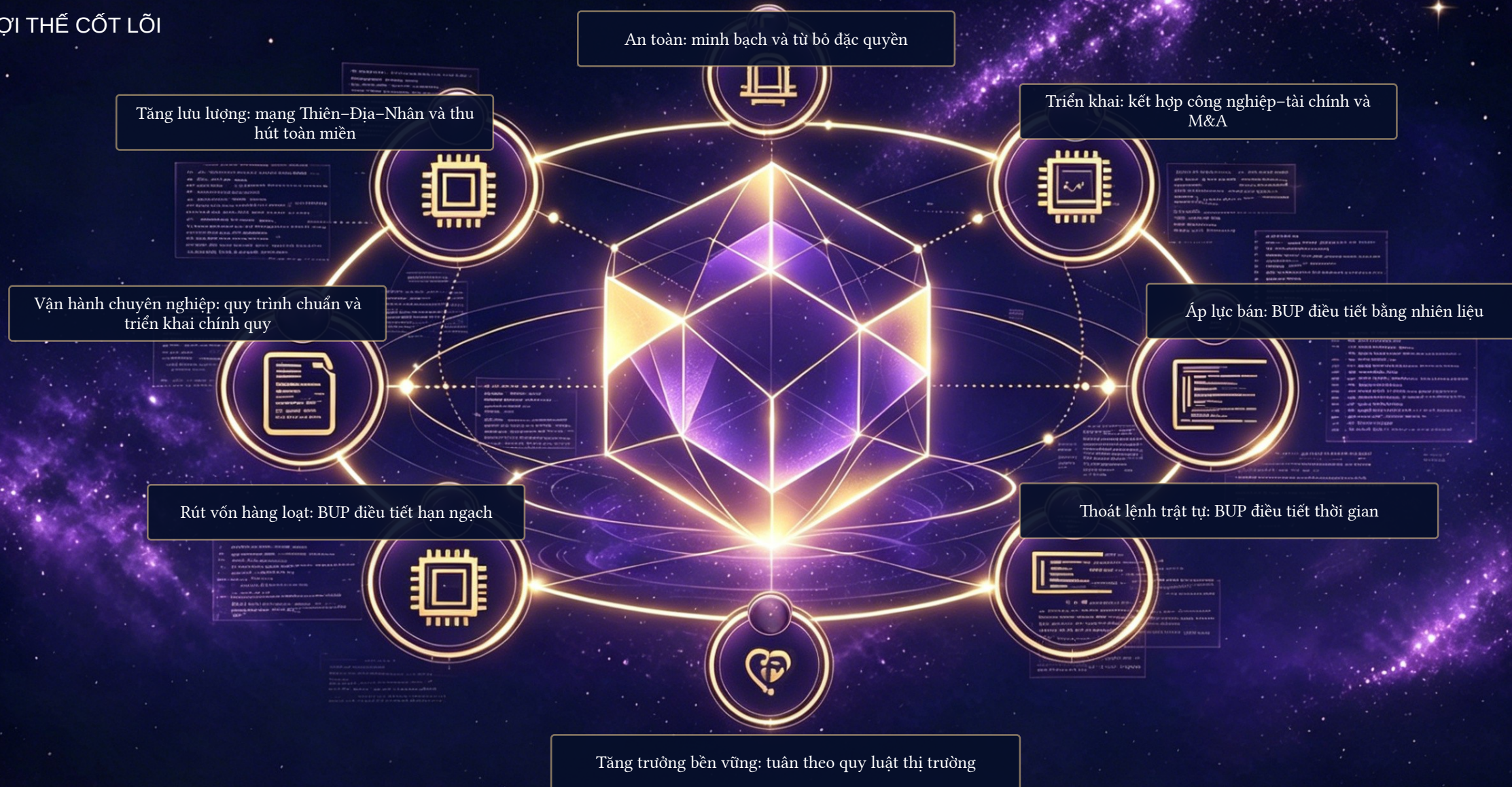
Giá trị đến từ nguồn lực thực; kinh doanh bắt đầu bằng việc giải quyết điểm đau.



8 lợi thế cốt lõi, trực diện giải quyết điểm nghẽn ngành



8 LỢI THẾ CỐT LÕI



Phân tích thị trường — Stablecoin bước vào kỷ nguyên tuân thủ



PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG — STABLECOIN BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN TUÂN THỦ



Quy mô thị trường

- Năm 2026, vốn hóa stablecoin toàn cầu vượt 310 tỷ USD, với giao dịch hằng năm đạt 33 nghìn tỷ USD.
- Stablecoin đang mở rộng từ công cụ thanh toán nội bộ của sàn sang mạng lưới bù trừ vốn toàn cầu.
- **Liên minh 10 ngân hàng lớn G7, gồm BofA, Goldman Sachs và Citi, đã nghiên cứu stablecoin có tổ chức bảo chứng.**
- Citi dự báo thị trường có thể đạt 1,9 nghìn tỷ USD vào 2030, tối đa 4 nghìn tỷ USD trong kịch bản lạc quan.



Xu hướng pháp lý

- Đạo luật GENIUS của Mỹ yêu cầu dự trữ 1:1 và công bố hằng tháng.
- **Hồng Kông cấp giấy phép phát hành stablecoin pháp định đầu tiên vào tháng 3/2026.**
- Tuân thủ trở thành lĩnh vực cạnh tranh cốt lõi.

Mô hình USDA

Stablecoin · Cơ chế nút · Staking sinh lợi · Hoàn trả hệ sinh thái · Thu nhập liên tục · Giao thức Cân bằng Toàn cầu BUP độc quyền

T. Rowe Price MCN Global Quỹ Phát triển Quốc gia Lào Sàn MCNEX Tác nhân AI McnX

Bảo chứng liên kết

T. ROWE PRICE AVEX GLOBAL QUỸ PHÁT TRIỂN QUỐC GIA LÀO SÀN AVEX TÁC
NHÂN AI AVEX



T. Rowe Price (NASDAQ: TROW),
thành lập năm 1937, là công ty quản
lý tài sản hàng đầu thế giới với hơn 85
năm kinh nghiệm trong quỹ hưu trí,
bảo hiểm và quỹ đại chúng.



Quy mô tài sản
\$1.70T
Đến 31/07/2025



Phục vụ toàn cầu
**Hàng triệu
khách hàng**
47 quốc gia



Văn hóa doanh
nghiệp
**Chính trực
& uy tín**
Ưu tiên lợi ích khách hàng

**Ý nghĩa chiến lược: uy tín và tầm ảnh hưởng toàn cầu của T. Rowe Price cung cấp bảo chứng tổ
chức hàng đầu cho hệ sinh thái USDA, khẳng định mức độ công nhận và giá trị tuân thủ trong tài
chính truyền thống.**

Bảo chứng liên kết

Lễ ký kết nâng cấp hợp tác chiến lược AVEX × T. ROWE PRICE



Ngày 8/4, tại Diễn đàn Phát triển Tài sản Số Toàn cầu “Hội tụ · Tin cậy · Vươn xa” và lễ ký kết nâng cấp hợp tác chiến lược AVEX × T. Rowe Price, quan hệ hợp tác đã được xác lập trước các lãnh đạo ngành, nhà đầu tư và truyền thông.

Bảo chứng liên kết

T. ROWE PRICE AVEX GLOBAL QUỸ PHÁT TRIỂN QUỐC GIA LÀO SÀN AVEX TÁC
NHÂN AI AVEX



AVEX Global là tập đoàn tài chính Web3 toàn cầu, kết hợp blockchain, AI và fintech. Các mảng cốt lõi gồm Sàn AVEX, hệ sinh thái giao dịch AVEX AI và ươm tạo đầu tư của Avex Labs; hoạt động tại Bắc Mỹ, châu Á và châu Âu.



Thành lập
Tháng 8/2024



Trụ sở: Hoa Kỳ



Hiện diện tại 13 quốc gia



Quy mô người dùng
Hơn 200.000



Quỹ hệ sinh thái
Avex Labs lập quỹ 100 triệu USD

Bảo chứng liên kết

T. ROWE PRICE AVEX GLOBAL QUỸ PHÁT TRIỂN QUỐC GIA LÀO SÀN AVEX TÁC
NHÂN AI AVEX



Bảo chứng cấp quốc gia

- ✓ USDA được Avex Global và Quỹ Phát triển Quốc gia Lào cùng thúc đẩy phát hành.
- ✓ Quỹ được Bộ Quốc phòng Lào ủy quyền quản lý và hoạt động tự chủ.
- ✓ Bộ Tài chính và Bộ Quốc phòng Lào hỗ trợ lễ ra mắt token hóa, tạo bảo chứng cấp quốc gia.
- ✓ Quỹ hướng đến ổn định tỷ giá nội tệ và thu hút dự trữ ngoại hối.

Tuân thủ của tài sản cơ sở

- ✓ Quỹ nắm 17 quyền khai thác được Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính Lào phê duyệt, gồm tài nguyên vàng.
- ✓ Có đầy đủ báo cáo trữ lượng, chứng nhận quốc phòng và chứng nhận quốc tế.
- ✓ Mỏ vàng–đồng Sepon của Vientiane Mining: 11,66 triệu tấn quặng, hàm lượng kim loại 48,49 tấn.
- ✓ Các mỏ ở nước ngoài đóng góp 11,25 tấn vàng mỗi năm.

Tư cách

TƯ CÁCH



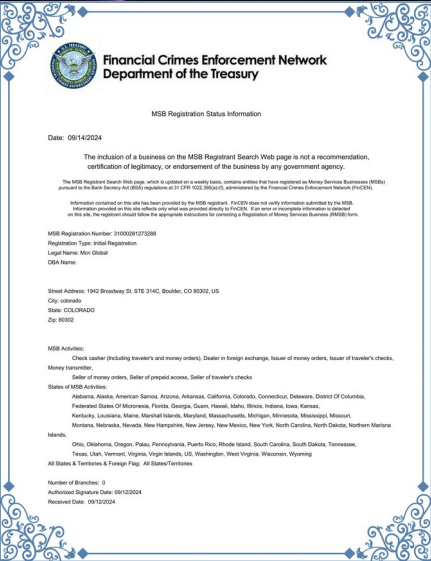
Công ty TNHH Phát triển Quỹ Lào
(Giấy phép kinh doanh)

Tập đoàn Phát triển Năng lượng Lào
(Giấy phép kinh doanh)

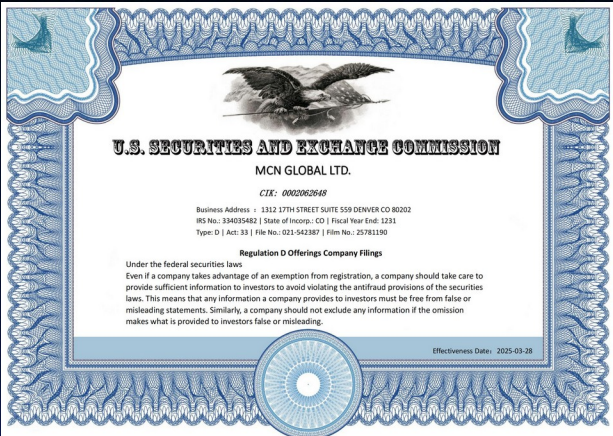
Công ty Phát triển Stablecoin
Quỹ Lào

Giấy phép / Tư cách

GIẤY PHÉP / TƯ CÁCH



Đăng ký MSB (Money Services Business)



Tư cách SEC (Ủy ban Chứng khoán Hoa Kỳ)



Hồng Kông: MC Financial Services Limited



Nguồn giá trị · 4 tầng neo

NGUỒN GIÁ TRỊ · 4 TẦNG NEO



Tầng neo	Loại tài sản
Tài sản vàng	Dự trữ vàng Lào làm lớp bảo vệ ban đầu
Tài sản thực	Cổ phiếu, tài sản và phần quỹ được token hóa
Tài sản hệ sinh thái	Một phần giá trị hệ MCNEX được hoàn trả cho USDA
Tài sản tín dụng ♦ DAT	Dự án chất lượng: phân bổ cổ phiếu niêm yết, hướng tới Nasdaq

Tổng quan mô hình kinh tế

TỔNG QUAN MÔ HÌNH KINH TẾ



Hệ thống token cốt lõi

Token	Tên đầy đủ	Tổng cung	Phân bổ	Cơ chế lãi	Vai trò
USDA	USD Asset		1 1 USDT	Neo giá trị 4 tầng	Stablecoin
ME	M-Earn	100 triệu	1% quỹ nền, 1% hệ sinh thái, 98% đầu ra hệ	Giảm phát còn 21 triệu	Token lợi nhuận hệ sinh thái
MH	M-Hold	100 triệu	1% quỹ nền, 99% đầu ra quỹ bảo hiểm	2 vào-1 phân bổ; chỉ bán, không mua	Token nắm giữ bảo hiểm

Quy tắc staking sinh lợi USDA

QUY TẮC STAKING SINH LỢI USDA



◆ Staking sinh lợi từ 100 USD, không có phí phạt đốt token.

◆ Lợi nhuận được tính theo ngày:

30 ngày: 0,5–0,8%/ngày

60 ngày: 0,6–1,0%/ngày

90 ngày: 0,7–1,1%/ngày

120 ngày: 0,8–1,2%/ngày

Lợi
nhuận

70%

ME
Token lợi nhuận
hệ sinh thái

30%

MH
Token nắm giữ bảo
hiêm

Thu nhập động · Thuởng giới thiệu (theo tầng)



THU NHẬP ĐỘNG · THUỞNG GIỚI THIỆU (THEO TẦNG)

Thuởng giới thiệu (một nhánh vẫn được nhận)

Tài khoản giới thiệu trực tiếp	Lợi nhuận
1	Tầng 1: 10%
3	Tầng 2-3: 5%
5	Tầng 4-7: 3%
7	Tầng 8-10: 2%

Thu nhập động · Thưởng đội nhóm

THU NHẬP ĐỘNG · THƯỞNG THEO NHÓM



Hệ thống thưởng theo tầng

Cấp	Điều kiện	Tỷ lệ
V1	Staking cá nhân 500 USD; tổng doanh số $\geq$ 10.000 USD	5%
V2	Cá nhân 1.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 50.000 USD	10%
V3	Cá nhân 2.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 100.000 USD	20%
V4	Cá nhân 3.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 300.000 USD	30%
V5	Cá nhân 4.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 600.000 USD	40%
V6	Cá nhân 5.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 1.000.000 USD	45%
V7	Cá nhân 6.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 3.000.000 USD	50%
V8	Cá nhân 7.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 6.000.000 USD	55%
V9	Cá nhân 8.000 USD; nhánh nhỏ $\geq$ 10.000.000 USD	60%

Thưởng đồng cấp: V4–V9 nhận 10% thu nhập đồng cấp

- Tài khoản hợp lệ: staking tối thiểu 100 USD
- Tăng tốc: tự động thoát khi tổng thu nhập đạt 3×
- Cấp bậc: chỉ tăng, không giảm

Quy tắc tất toán khi đáo hạn

QUY TẮC TẤT TOÁN KHI ĐÁO HẠN



Tự động thực hiện khi đáo hạn:

20% giá trị tất toán được dùng để mua ME và mở khóa tuyến tính trong 30 ngày.

- **Không tái đầu tư** → **dừng mở khóa**
 - **Tái đầu tư** → **tiếp tục mở khóa**
- 80% còn lại có thể rút hoặc staking lại.



Luồng quy tắc:

Tất toán đáo hạn

- └ 80% → rút / staking lại
 - └ 20% → mua ME (mở khóa 30 ngày)
 - └ Không tái đầu tư → dừng
 - └ Tái đầu tư → tiếp tục + chu kỳ mới
- (Số tiền staking lại không thấp hơn lệnh trước)



Giao thức Cân bằng Toàn cầu độc quyền BUP (Balanced Universal Protocol)



BALANCED UNIVERSAL PROTOCOL

3 quỹ
+
3 chiến lược
Tài chính
bền vững

Quỹ LP
Điều tiết giá



Biến động -6% đến +2%
→ Quỹ LP

- Tiền mua của người dùng
- 40% vào **thanh khoản quỹ nền**
- 20% vào **quỹ vốn hóa B1**
- 20% vào **quỹ dự trữ B2**
- 20% vào **quỹ launch B3**



Quỹ dự trữ
Tăng dự trữ



Giá tăng >2% → Quỹ dự
trữ

- Tiền mua của người dùng
- 30% vào **quỹ vốn hóa B1**
- 50% vào **quỹ dự trữ B2**
- 20% vào **quỹ launch B3**



Quỹ đốt
Tăng trưởng giảm
phát



Giá giảm >6% → Quỹ
đốt

- Tiền mua của người dùng
- 80% **mua và đốt token qua quỹ nền**
- 10% vào **quỹ vốn hóa B1**
- 10% vào **quỹ dự trữ B2**



3 quỹ, 3 chiến lược cho tài chính bền vững



3 QUỸ · 3 CHIẾN LƯỢC CHO TÀI CHÍNH BỀN VỮNG

3 chiến lược

Ba chiến lược điều tiết cân bằng khoa học, kết hợp cơ chế thông minh on-chain và kiểm soát bằng thuật toán, tạo ra tăng trưởng bền vững, dòng vốn vào-ra có trật tự, thanh khoản dồi dào và nền quản trị tài chính lành mạnh.

Giao thức
Cân bằng Toàn cầu
BUP



Nhiên liệu ♦ Hạn ngạch ♦ Thời gian

Tổng giá trị (\$): Quỹ nền ♦ Vốn hóa ♦ Dự trữ ♦ Quỹ launch

Nhiên liệu

Hạn
ngạch

Thời gian

Quy tắc 3 chiến lược cho tài chính bền vững

QUY TẮC 3 CHIẾN LƯỢC



3 chiến lược	Quy tắc điều chỉnh	Giá trị BUP	5%	6%	7%	8%
Chiến lược nhiên liệu	Giảm áp lực bán tập trung, chọn người tham gia chất lượng và xây dựng niềm tin blockchain.	Phí				
	BUP≤5,0%: nhiên liệu 6%. Mỗi +0,1% BUP tăng 1%; BUP≥8% áp trần 36%.		6%	16%	26%	36% (Trần)
Chiến lược hạn ngạch	Cân bằng lệnh mua–bán, tăng giao dịch và chuyển rút lợi nhuận thành đồng thuận phía mua.	Hạn ngạch				
	BUP≤5,0%: hạn ngạch 50%. Mỗi +0,1% BUP tăng 10%; BUP≥8% áp trần 350%.		50%	150%	250%	350% (Trần)
Chiến lược thời gian	Kiểm soát rút vốn tập trung, tạo lối thoát trật tự và tăng ổn định.	Thời lượng				
	BUP≤5,0%: 24H. Mỗi +0,1% BUP tăng 5H; BUP≥8% áp trần 174H.		24H	74H	124H	174H (Trần)

Cơ chế thưởng phí

CƠ CHẾ THƯỞNG QUỸ FOMO TIỀN PHONG



40% tiên phong Quỹ FOMO	Thưởng 30 người dẫn đầu về tăng trưởng nhánh nhỏ, thúc đẩy sức sống thị trường và tạo chuẩn mực.
40% đóng góp Quỹ FOMO	Staking riêng ME (0,2–0,4%/ngày): thưởng 30 đối tác đồng thuận tốt nhất theo đóng góp tổng hợp về thời gian và số lượng staking, xây dựng hiệu quả đồng thuận token hệ sinh thái và thúc đẩy giá token tăng mạnh.
20% đốt	Đốt trực tiếp



Xếp hạng	Tỷ lệ	Phân bổ
Hạng 1	10%	Nhận riêng (ME trị giá 5.000 USD)
Hạng 2	8%	Nhận riêng (ME trị giá 4.000 USD)
Hạng 3	5%	Nhận riêng (ME trị giá 2.500 USD)
Hạng 4–10	25%	Chia đều (1.785 USD ME/người)
Hạng 11–20	30%	Chia đều (1.500 USD ME/người)
Hạng 21–30	22%	Chia đều (1.100 USD ME/người)

Tóm tắt Cơ chế Cân bằng Toàn cầu BUP



TÓM TẮT CƠ CHẾ CÂN BẰNG TOÀN CẦU BUP

Áp lực bán

Rút vốn

Ổn định
giá

Cân bằng
mua-bán

BUP quản trị 4 điểm nghẽn: áp lực bán, rút vốn, ổn định giá và cân bằng mua-bán, hỗ trợ tăng trưởng trật tự và bền vững.

Quyền lợi phân bổ cho người mới

QUYỀN LỢI PHÂN BỐ CHO NGƯỜI MỚI

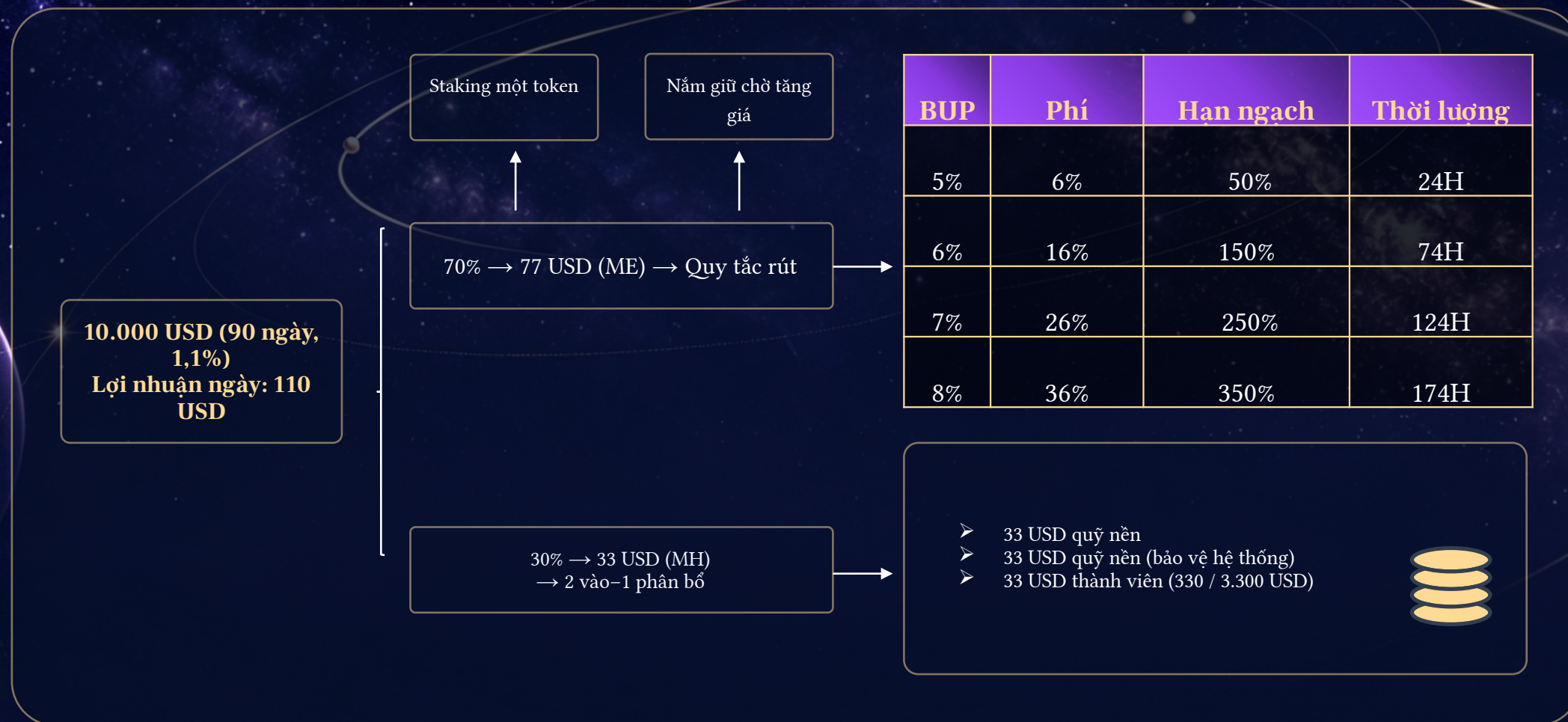


Phân bổ giá trị: BUP tăng 0,1 thì phân bổ thêm 0,5% (từ mức chuẩn 5%).

Chu kỳ mint	Công thức	Ví dụ phân bổ BUP
30 ngày: không phân bổ		
60, 90 hoặc 120 ngày	BUP=5.1-6.0	0.5%-5%
	BUP=6.1-7.0	5.5%-10%
	BUP=7.1-8.0	10.5%-15%

Quy trình tham gia và rút lợi nhuận

QUY TRÌNH THAM GIA VÀ RÚT LỢI NHUẬN



Logic tăng giá token ME và MH

CƠ CHẾ HAI TOKEN ME VÀ MH



ME:

- ◆ Tổng cung 100 triệu (1% quỹ nền, 1% hệ sinh thái, 98% sản lượng hệ sinh thái)
- ◆ 3 cơ chế giảm phát:
Giá giảm 6% → dùng 80% vốn người dùng để mua và đốt 20% phí → đốt
Trượt giá MH 10% → mua lại 100% và đốt

MH:

- ◆ Tổng cung 100 triệu (1% quỹ nền, 99% quỹ bảo hiểm)
- ◆ Vào 2, phân bổ 1; lệnh mua > lệnh bán
- ◆ Chỉ được bán, không được mua



Tóm tắt lợi thế cốt lõi của Kế hoạch Chuỗi Vàng



TÓM TẮT LỢI THẾ CỐT LÕI CỦA KẾ HOẠCH CHUỖI VÀNG

Nền tảng mạnh (bảo chứng, lưu lượng, vốn): bảo chứng hàng đầu từ Chính phủ Lào + AVEX

Global + T. Rowe Price

Kiểm toán mạnh: kiểm toán độc lập và công bố dự trữ định kỳ

Neo giá trị mạnh: dự trữ khoáng sản vàng làm neo giá trị cho stablecoin USDA

Vận hành mạnh: đội ngũ vận hành chuyên nghiệp

Chu trình nội bộ mạnh: cơ chế thoát ở mức 3x, phát triển lành mạnh và bền vững

Bảo vệ mạnh: trong hệ MH, 2/3 vòng được bơm vào quỹ bảo hiểm, tạo lớp bảo vệ cho chu trình hệ thống

Gia tăng tài sản mạnh: 20% giá trị tất toán đáo hạn tự động mua và mở khóa ME, tăng thanh khoản và thúc đẩy người dùng tích lũy tài sản

Triển khai mạnh: kết hợp công nghiệp–tài chính, M&A vốn và chia sẻ vốn hóa

Kiểm soát thị trường mạnh: Giao thức Cân bằng Toàn cầu độc quyền giải quyết nhiều bài toán tài chính và thiết lập chuẩn mực mới cho ngành

CẢM ƠN

Kế hoạch Chuỗi Vàng tái định hình trật tự ngành và phá vỡ điểm nghẽn của thời đại.

Trở về nền tảng, đưa giá trị về đúng bản chất.